

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày 10/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Đà.

Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn T (tên gọi khác: không), sinh năm 1982, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn K, sinh năm 1955 và bà Lương Thị C, sinh năm 1955; vợ Quàng Thị D, sinh năm 1988 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 24/6/2021 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 15/6/2021, do lên cơn nghiện ma túy nên Lương Văn T cầm theo số tiền 100.000đ đi bộ từ nhà ở bản C, xã L tìm mua Heroine để sử dụng. T gặp một nam giới đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang trong bản C và trao đổi mua được 01 gói nilon màu hồng bên trong có cục chất bột màu trắng với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy xong, T đi bộ theo đường bê tông để lên đồi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Vật chứng thu giữ một túi nilon màu hồng bên trong có cục chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 15/6/2021 xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn T có khối lượng 0,32 gam trích 0,12 gam gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 692/GĐ-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lương Văn T là ma túy loại Heroine, không hoàn lại đối tượng. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lương Văn T là 0,32 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Cáo trạng số: 47/CT-VKSĐBD ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố Lương Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,2 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lương Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/6/2021; Biên bản cân xác định khối lượng, kết luận giám định số 692/GĐ-PC09 ngày 23/6/2021 xác định gói chất bột trắng thu của bị cáo có khối lượng 0,32 gam là Heroine và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Bị cáo Lương Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua tàng trữ ma túy để sử dụng là xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội nhưng vào ngày 15/6/2021 bị cáo vẫn cố ý đi tìm mua được một gói Heroine có khối lượng 0,32 gam về sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Cho nên, hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Điều luật quy định.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức rõ chất ma túy có hại cho sức khỏe con người và là chất Nhà nước cấm tàng trữ sử dụng nhưng vì đua đòi bạn bè, không thoát khỏi sự cám dỗ của chất gây nghiện nên sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2017 đến nay. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, vì nghiện chất ma túy nên dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã thực hiện.

Khi bị bắt giữ cho đến phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Ông ngoại của bị cáo là Lương Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, thu nhập phụ thuộc vào làm ruộng, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số Heroine còn lại sau giám định là 0,2 gam là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông theo lời khai của bị cáo Lương Văn T là đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ thông tin để điều tra, xác minh làm rõ. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn T (tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Văn T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,2 gam Heroine (đã trừ giám định). Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 05/8/2021 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

4. Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

5. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lương Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga

